|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH QUẢNG BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /NQ-HĐND | *Quảng Bình, ngày … tháng ... năm 2023* |
| **DỰ THẢO** |  |

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công**

**trung hạn 5 năm 2021-2025 (nguồn ngân sách tỉnh quản lý)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

**KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 11**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 4/6/2020 của Chính phủ* *quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 10/12/2021; Nghị quyết 59/NQ-HĐND ngày 27/05/2022; Nghị quyết 95/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng nhân dân tinh về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số …../NQ-HĐND ngày /9/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án trên địa bàn tỉnh;*

*Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số ...../TTr-UBND ngày ...../..../2023 về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh Thông qua Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 – 2025 (nguồn ngân sách tỉnh quản lý), sau khi nghe Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế ngân sách; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 (Nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý) tại Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 10/12/2021; Nghị quyết 59/NQ-HĐND ngày 27/05/2022; Nghị quyết 95/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025(Nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý) với số tiền 362.050 triệu đồng.

*( Chi tiết Phụ lục kèm theo)*

**Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao**

- Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện Nghị quyết này.

- Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khóa XVIII, Kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 02 tháng 10 năm 2023, có hiệu lực kể từ ký ban hành./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Uỷ ban Thường vụ Quốc hội; * Chính phủ; * VP Quốc hội, VP Chủ tịch nước, VP Chính phủ; * Bộ Kế hoạch và đầu tư; Bộ Tài chính; * Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp; * Ban Thường vụ Tỉnh uỷ; * Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh; * Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh; * Các Ban và các đại biểu HĐND tỉnh; * Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; * Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã; * Báo Quảng Bình; Đài PT-TH Quảng Bình; Trung tâm TH-CB tỉnh; * Lưu: VP HĐND tỉnh. | **CHỦ TỊCH** |